

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Khóa thi: ngày 27/11/2022

(theo quyết định số: 42 /QĐ/TTNNTH , ngày 30 tháng 11 năm 2022

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Lý thuyết	Thực hành	Đánh giá
1	22CB3251	Hồ Dương Châu Á	24/11/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
2	22CB3252	Trần Tấn An	11/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
3	22CB3253	Phạm Tuấn Anh	16/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
4	22CB3254	Nguyễn Thị Hồng Ánh	09/02/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
5	22CB3255	Ngô Anh Bằng	17/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
6	22CB3256	Hồ Công Đạt	18/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
7	22CB3257	Huỳnh Ngọc Tấn Đạt	14/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
8	22CB3258	Lê Quốc Đức	01/06/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
9	22CB3259	Trần Công Đại Dương	24/08/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
10	22CB3260	Huỳnh Thị Khánh Duyên	17/06/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
11	22CB3261	Trương Công Hậu	25/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
12	22CB3262	Nguyễn Quang Hiền	10/05/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
13	22CB3263	Nguyễn Hữu Hiếu	03/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
14	22CB3264	Trần Nguyễn Đình Hiếu	02/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
15	22CB3265	Nguyễn Tấn Hoài	12/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
16	22CB3266	Nguyễn Công Hường	25/02/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
17	22CB3268	Phan Văn Huy	05/07/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
18	22CB3269	Nguyễn Thị Lệ Huyền	28/06/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
19	22CB3270	Lương Thế Khải	11/11/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
20	22CB3271	Nguyễn Văn Anh Khoa	07/03/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	8.3	9.5	Đạt
21	22CB3272	Trương Quang Khương	12/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	7.0	Đạt
22	22CB3273	Nguyễn Trần Yến Linh	12/08/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
23	22CB3274	Nguyễn Tấn Lộc	13/11/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
24	22CB3275	Nguyễn Hoàng Long	29/10/2006	Đà Nẵng	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
25	22CB3276	Trần Nhật Long	16/07/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
26	22CB3277	Ngô Thị Xuân Ly	30/09/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
27	22CB3278	Trần Hữu Nghĩa	03/05/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
28	22CB3279	Nguyễn Đắc Nguyên	02/05/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
29	22CB3280	Lê Đức Nhân	26/12/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
30	22CB3281	Nguyễn Thị Ni Ni	23/07/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
31	22CB3282	Trần Vũ Phong	04/12/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	9.3	9.5	Đạt
32	22CB3283	Nguyễn Thị Hồng Phúc	22/08/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
33	22CB3284	Nguyễn Văn Anh Phước	03/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Lý thuyết	Thực hành	Đánh giá
34	22CB3285	Trịnh Thành Phương	11/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
35	22CB3286	Nguyễn Văn Hoàng Quân	27/03/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
36	22CB3287	Nguyễn Văn Quang	15/10/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
37	22CB3288	Nguyễn Văn Quốc	25/12/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
38	22CB3289	Hồ Ngọc Sinh	09/06/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
39	22CB3290	Ngô Thị Mỹ Tâm	09/03/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
40	22CB3291	Nguyễn Văn Tham	18/06/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
41	22CB3293	Huỳnh Văn Thành	10/08/1986	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.5	Đạt
42	22CB3294	Lê Duy Thi	12/12/1988	Quảng Nam	Nam	Kinh	9.7	9.5	Đạt
43	22CB3295	Hồng Quang Thịnh	06/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
44	22CB3297	Trần Đình Quốc Thịnh	19/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
45	22CB3298	Trần Hoàng Anh Thư	16/12/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
46	22CB3299	Nguyễn Minh Thuận	04/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
47	22CB3300	Hồ Nguyễn Thị Tin	13/05/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
48	22CB3301	Lê Thanh Tính	14/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
49	22CB3302	Nguyễn Văn Trang	28/06/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
50	22CB3303	Bùi Ngọc Minh Triết	26/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
51	22CB3304	Đỗ Thế Trình	09/02/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
52	22CB3305	Hồ Lê Quang Trung	15/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
53	22CB3306	Võ Phạm Tuấn Trường	12/05/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
54	22CB3307	Lương Thị Thanh Tuyền	16/10/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
55	22CB3308	Đặng Thị Diệu Uyên	14/11/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	6.0	7.0	Đạt
56	22CB3309	Lê Trần Hoài Việt	21/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
57	22CB3310	Lương Hữu Vĩnh	27/08/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
58	22CB3311	Phan Tấn Vũ	12/11/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
59	22CB3312	Nguyễn Thị Ánh Vy	12/02/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
60	22CB3313	Trần Thế Vỹ	10/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
61	22CB3314	Lê Thanh Xin	21/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	8.0	6.0	Đạt

Danh sách này có: 61 (thí sinh)